CÔNG VĂN ĐẾN
Ngày: 20/5/21
Vào sổ số: 502
Chuyển đơn vị:

Kg. Hiệu trưởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do- Hạnh phúc

Số: 481 /TB-BGDĐT

Hà Nội, ngày 19 tháng 05 năm 2021

- Phụ TH
Phụ CTCTSV

THÔNG BÁO
TUYỂN SINH ĐI HỌC TẠI VƯƠNG QUỐC CĂM-PU-CHIA NĂM 2021

Căn cứ Thỏa thuận hợp tác về giáo dục giai đoạn 2016-2020 giữa Bộ Giáo dục và Đào tạo Việt Nam và Bộ Giáo dục, Thanh niên và Thể thao Căm-pu-chia và Biên bản Thỏa thuận kỳ họp lần thứ 18 Ủy ban hỗn hợp Việt Nam - Căm-pu-chia về hợp tác kinh tế, văn hóa, khoa học và kỹ thuật, Bộ Giáo dục và Đào tạo thông báo tuyển sinh đi học tại Vương quốc Căm-pu-chia theo diện học bổng Hiệp định năm 2021 như sau:

1. Thông tin chung về chương trình học bổng

1.1. Số lượng học bổng, trình độ đào tạo và ngành học

- Tổng số có 20 suất học bổng (đại học và sau đại học) và 15 suất học bổng học tiếng Khơ-me.

- Ngành học bao gồm Ngôn ngữ và văn hóa Khơ-me và các ngành học trong danh mục các ngành học được phía Căm-pu-chia tiếp nhận (Phụ lục 4).

1.2. Thời gian đào tạo

- Chương trình đại học: 05 năm học (bao gồm 01 năm học dự bị tiếng Khơ-me tại Căm-pu-chia đối với người chưa biết tiếng Khơ-me);

- Chương trình sau đại học: từ 03 đến 04 năm học (bao gồm 01 năm học dự bị tiếng Khơ-me tại Căm-pu-chia đối với người chưa biết tiếng Khơ-me);

- Chương trình học tiếng Khơ-me: 02 năm.

1.3. Chế độ học bổng

Ứng viên trúng tuyển sẽ được Chính phủ Căm-pu-chia cấp học bổng bao gồm phí đào tạo, bố trí chỗ ở trong ký túc xá với chi phí áp dụng theo quy định của Chính phủ Căm-pu-chia đối với lưu học sinh học bổng Hiệp định; Chính phủ Việt Nam cấp bù sinh hoạt phí hàng tháng, phí đi đường, lệ phí làm hộ chiếu, visa và bảo hiểm y tế theo chế độ hiện hành đối với lưu học sinh diện Hiệp định tại Căm-pu-chia. Vé máy bay lượt đi do lưu học sinh và cơ quan đề cử đi học tự thu xếp. Vé máy bay lượt về do Chính phủ Căm-pu-chia đài thọ hoặc lưu học sinh và cơ quan đề cử đi học tự thu xếp.

2. Đối tượng, điều kiện và hồ sơ dự tuyển

2.1. Điều kiện chung

Ứng viên dự tuyển cần đáp ứng đầy đủ các điều kiện chung sau đây:

- Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt; không trong thời gian thi hành kỷ luật hoặc trong thời gian đang bị cơ quan có thẩm quyền xem xét xử lý kỷ luật;

- Đủ sức khỏe để học tập tại nước ngoài;

- Chưa đăng ký dự tuyển chương trình học bổng nào khác từ khi thông báo này có hiệu lực đến khi có kết quả sơ tuyển;

- Cam kết hoàn thành chương trình đào tạo và trở về phục vụ tại cơ quan cử đi học hoặc theo yêu cầu của Nhà nước. Những người không hoàn thành chương trình đào tạo, tự bỏ học, bị buộc thôi học hoặc không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của người được cấp học bổng phải đền bù kinh phí đào tạo theo quy định hiện hành;

- Ngành học đăng ký dự tuyển phải phù hợp với khối ngành đang học đại học ở Việt Nam hoặc ngành đã đoạt giải thưởng quốc tế, khu vực, quốc gia (đối với ứng viên học bổng đại học), phù hợp với ngành học đại học/thạc sĩ, công việc đang làm (đối với ứng viên học bổng thạc sĩ/tiến sĩ);

- Chỉ được đăng ký 01 ngành học và không được tự ý thay đổi ngành học, cơ sở đào tạo sau khi đã đăng ký dự tuyển, trúng tuyển đi học theo thông báo của Bộ Giáo dục và Đào tạo Việt Nam, Bộ Giáo dục, Thanh niên và Thể thao Căm-pu-chia và cơ sở đào tạo tại Căm-pu-chia;

- Chỉ được đăng ký dự tuyển trình độ đào tạo cao hơn trình độ đã có văn bằng;

- Không xét tuyển ứng viên thuộc các trường hợp sau:

+ Đã từng được cơ quan Nhà nước cử đi học ở nước ngoài nhưng không hoàn thành khóa học hoặc không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của người được cấp học bổng;

+ Đang làm việc tại cơ quan trong nước nhưng không có văn bản của cơ quan công tác cho phép dự tuyển;

+ Đã được các cơ quan, địa phương trong nước hoặc nước ngoài cấp học bổng đi học đại học/sau đại học ở nước ngoài, hiện có các ràng buộc về nghĩa vụ, trách nhiệm chưa được phép đi học tiếp ở nước ngoài.

2.2. Đối tượng và điều kiện dự tuyển cụ thể

Học bổng dự tuyển	**Đối tượng và điều kiện cụ thể**	**Hồ sơ dự sơ tuyển bằng tiếng Việt**
Học bổng đại học	- Học sinh THPT tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2021, có điểm trung bình chung của 03 năm học phổ thông đạt từ 6,5 trở lên; - Sinh viên năm thứ nhất của các đại học, học viện, trường đại học Việt Nam (hệ chính quy tập trung) có kết quả 03 năm học THPT và học kỳ I năm thứ nhất đại học đạt từ 6,5 trở lên (theo thang điểm 10 hoặc tương đương); - Người đang công tác tại các cơ quan nhà nước (trong biên chế hoặc hợp đồng từ 12 tháng trở lên, có đóng bảo hiểm xã hội), không quá 35 tuổi (tính đến 31/7/2021), tốt nghiệp trung học phổ thông hoặc tương đương trở lên. Ưu tiên người đang công tác tại các cơ quan trung ương, địa phương có quan hệ hợp tác với Căm-pu-chia.	Xem chi tiết tại Phụ lục 1

Học bổng thạc sĩ	- Người có trình độ đại học đang công tác tại các cơ quan nhà nước, các cơ sở giáo dục đại học (biên chế hoặc hợp đồng từ 12 tháng trở lên có đóng bảo hiểm xã hội), không quá 35 tuổi (tính đến 31/7/2021), có thời gian công tác tối thiểu 12 tháng kể từ khi có hợp đồng lao động đầu tiên tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ dự tuyển. Ưu tiên người đang công tác tại các cơ quan trung ương, địa phương có quan hệ hợp tác với Căm-pu-chia. - Sinh viên tốt nghiệp đại học tại Việt Nam và Căm-pu-chia (trong thời gian từ tháng 01/2020 đến tháng 7/2021) với kết quả học tập đạt loại khá trở lên chưa có quyết định tuyển dụng hoặc hợp đồng làm việc, hợp đồng lao động, có cam kết sau khi hoàn thành khóa học sẽ về nước làm việc theo yêu cầu của Nhà nước.	Xem chi tiết tại Phụ lục 2
Học bổng tiến sĩ	- Người có trình độ thạc sĩ đang công tác tại các cơ quan nhà nước, các cơ sở giáo dục đại học (biên chế hoặc hợp đồng 12 tháng trở lên có đóng bảo hiểm xã hội), không quá 40 tuổi (tính đến 31/7/2021), có thời gian công tác tối thiểu 12 tháng kể từ khi có hợp đồng lao động đầu tiên sau khi tốt nghiệp đại học, thạc sĩ, tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ dự tuyển. Ưu tiên người đang công tác tại các cơ quan trung ương, địa phương có quan hệ hợp tác với Căm-pu-chia.	Xem chi tiết tại Phụ lục 2
Bồi dưỡng ngắn hạn tiếng Khơ-me	- Người đang công tác tại các cơ quan nhà nước, các cơ sở giáo dục đại học (trong biên chế hoặc hợp đồng từ 12 tháng trở lên, có đóng bảo hiểm xã hội), không quá 45 tuổi (tính đến 31/7/2021), tốt nghiệp trung học phổ thông hoặc tương đương trở lên, có công văn cử dự tuyển của cơ quan công tác. Ưu tiên người đang công tác tại các cơ quan trung ương, địa phương có quan hệ hợp tác với Căm-pu-chia và người đang làm công tác chuyên môn cần sử dụng tiếng Khơ-me.	Xem chi tiết tại Phụ lục 2

3. Quy trình nộp hồ sơ đăng ký sơ tuyển

3.1. Nộp hồ sơ trực tuyến (online) tại: **http://tuyensinh.vied.vn/**

Ứng viên phải quét (scan) lưu lại toàn bộ hồ sơ sang các files định dạng PDF (mỗi loại tài liệu quét thành 01 file riêng dung lượng không quá 1 MB) để đăng ký trực tuyến.

3.2. Nộp hồ sơ giấy

Ứng viên chuyển 03 bộ hồ sơ giấy chính thức đăng ký dự tuyển bao gồm 01 bộ bằng tiếng Việt (danh mục hồ sơ chi tiết theo Phụ lục 1 hoặc 2) và 02 bộ bằng tiếng Anh (danh mục hồ sơ chi tiết theo Phụ lục 3) bằng thư chuyển phát nhanh bảo đảm tới **Cục Hợp tác quốc tế - Bộ Giáo dục và Đào tạo, 35 Đại Cồ Việt, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.**

Hồ sơ cần đựng trong túi hồ sơ kích thước 25cm x 34cm, mặt ngoài ghi đầy đủ thông tin chi tiết theo Phụ lục 1, 2, 3 quy định đối với hồ sơ dự tuyển học bổng diện Hiệp định đi học tại Vương quốc Căm-pu-chia năm 2021.

Hồ sơ hợp lệ là hồ sơ có đủ các giấy tờ quy định ở trên, được nộp trong thời hạn quy định của Thông báo tuyển sinh (bao gồm cả hồ sơ online và hồ sơ giấy bằng tiếng Việt và bằng tiếng Anh). Hồ sơ nộp muộn sẽ chỉ được xem xét xử lý nếu vẫn còn chỉ tiêu học bổng sau khi đã xét tuyển hồ sơ ứng viên nộp đúng hạn. Người khai hồ sơ dự tuyển không đúng và người xác nhận sai sẽ bị xử lý theo pháp luật. Cục Hợp tác quốc tế không trả lại hồ sơ và lệ phí dự tuyển trong bất kỳ trường hợp nào.

(Xem thêm thông tin, các mẫu văn bản liên quan tại các websites: www.icd.edu.vn và www.moet.gov.vn; liên hệ hỗ trợ kỹ thuật khi đăng ký dự tuyển theo địa chỉ info@vied.vn, tuyensinh@vied.vn).

4. Thời hạn nhận hồ sơ: đến ngày **31/7/2021** (tính theo ngày Cục Hợp tác quốc tế nhận được hồ sơ và thời gian hoàn thành đăng ký online).

5. Quy trình xét tuyển

Bộ Giáo dục và Đào tạo chỉ xem xét ứng viên dự tuyển có hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định và căn cứ các tiêu chí tuyển chọn sẽ sơ tuyển ứng viên để chuyển hồ sơ cho phía Căm-pu-chia xét duyệt và cấp học bổng. Cục Hợp tác quốc tế - Bộ Giáo dục và Đào tạo thông báo kết quả sơ tuyển đến ứng viên qua email trong tháng 8/2021.

Ứng viên do Bộ Giáo dục và Đào tạo đề cử được Bộ Giáo dục, Thanh niên và Thể thao Vương quốc Căm-pu-chia duyệt cấp học bổng mới thuộc diện trúng tuyển và sẽ được Bộ Giáo dục và Đào tạo (Cục Hợp tác quốc tế) thông báo, hướng dẫn và giải quyết thủ tục liên quan tiếp theo để đi học tại Căm-pu-chia trong tháng 10/2021.

Ưu tiên xem xét ứng viên trong các trường hợp sau:

a) Ứng viên cần đào tạo để bổ sung nguồn nhân lực theo nhu cầu sử dụng do các Bộ/Ngành và các địa phương đề nghị (có văn bản đề cử dự tuyển và Hợp đồng cam kết tuyển dụng về công tác sau khi hoàn thành khóa học);

b) Ứng viên đoạt các giải thưởng quốc tế, khu vực và quốc gia và các ứng viên khác thuộc diện ưu tiên theo quy chế tuyển sinh đại học hiện hành;

c) Ứng viên dự tuyển học bổng thạc sĩ/tiến sĩ có văn bản của cơ sở đào tạo đã tốt nghiệp đề cử học chuyển tiếp sinh và có văn bản tiếp nhận học thạc sĩ/tiến sĩ của cơ sở đào tạo tại Căm-pu-chia.

d) Ứng viên có nhiều thành tích tốt trong học tập và rèn luyện, thành tích nghiên cứu khoa học (thể hiện qua các bài báo đăng trên tạp chí khoa học hoặc báo cáo tại hội nghị khoa học cấp trường trở lên và được đăng trong kỷ yếu hội nghị hoặc tham gia đề tài nghiên cứu cấp Bộ trở lên và đề tài đó đã được nghiệm thu hoặc ứng dụng).

Những trường hợp được phía Căm-pu-chia tiếp nhận không thuộc chương trình học bổng này, hoặc thuộc chương trình học bổng này nhưng không đáp ứng đầy đủ quy định tuyển chọn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, không dự tuyển qua Bộ Giáo dục và Đào tạo theo thông báo tuyển sinh này sẽ không được cấp bù chế độ học bổng của Chính phủ Việt Nam.

Bộ Giáo dục và Đào tạo đề nghị các cơ quan tạo điều kiện thuận lợi cho ứng viên có đủ điều kiện cần thiết được tham gia dự tuyển đúng thời hạn quy định./.

Nơi nhận:
- Các Bộ và cơ quan ngang Bộ;
- UBND các tỉnh/thành phố;
- Các sở giáo dục và đào tạo;
- Các ĐH, học viện, trường ĐH, CĐ;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng;
- Các website: www.moet.gov.vn, www.icd.edu.vn;
- Báo Giáo dục và Thời đại;
- Lưu: VT, HTQT.

TL. BỘ TRƯỞNG
KT. CỤC TRƯỞNG CỤC HỢP TÁC QUỐC TẾ
PHÓ CỤC TRƯỞNG

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Nguyễn Hải Thanh

Phụ lục 1

HỒ SƠ
DỰ TUYỂN HỌC BỔNG HIỆP ĐỊNH ĐI CĂM-PU-CHIA NĂM 2021
(Theo thông báo số 481 /TB-BGDĐT ngày 19/5/2021)

Trình độ đăng ký dự tuyển: ĐẠI HỌC

Ngành học đăng ký dự tuyển:.....

Họ và tên:.....Nam, Nữ:.....

Ngày, tháng, năm sinh:.....

Trường đang học đại học tại Việt Nam.....

.....

Ngành đang học đại học:.....

Hộ khẩu thường trú:.....

.....

Địa chỉ liên hệ, số điện thoại cố định và di động, e-mail (nếu có):.....

.....

.....

Hồ sơ dự sơ tuyển (01 bộ) bằng tiếng Việt gồm các tài liệu trình bày trên giấy khổ A4, theo chiều dọc trang giấy và xếp theo thứ tự dưới đây:

1. Phiếu đăng ký dự tuyển (Mẫu 1);
2. Bản cam kết nghĩa vụ của lưu học sinh được cử đi học nước ngoài (Mẫu 2a/2b);
3. Công văn của cơ quan cử dự tuyển, Hợp đồng cam kết tuyển dụng đối với trường hợp ứng viên chưa công tác được các cơ quan đề cử dự tuyển (Mẫu 7, nếu có);
4. Sơ yếu lý lịch có dán ảnh và xác nhận của UBND phường/xã nơi cư trú hoặc của cơ sở giáo dục đại học đang theo học được đóng dấu giáp lai vào ảnh và các trang đúng quy định. Lưu ý kê khai đủ thông tin, kể cả mục khen thưởng, kỷ luật (Mẫu 3);
5. Bản sao công chứng giấy khai sinh đối với ứng viên là người dân tộc thiểu số;
6. Bản sao công chứng bằng tốt nghiệp THPT hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp THPT;
7. Bản sao công chứng học bạ THPT;
8. Bản sao công chứng giấy báo được tuyển thẳng hoặc giấy báo trúng tuyển đại học;
9. Bản sao công chứng bảng điểm năm thứ nhất đại học;
10. Bản sao công chứng bằng khen, giấy khen, giấy tờ chứng nhận các giải thưởng quốc tế, khu vực, quốc gia,…(nếu có);
11. Bản sao công chứng hộ khẩu thường trú (đối với ứng viên thuộc đối tượng ưu tiên vùng, miền theo quy định hiện hành);
12. Bản sao công chứng giấy chứng nhận con liệt sĩ, thẻ thương binh của bố/mẹ đẻ (nếu có);
13. Giấy khám sức khỏe của bệnh viện đa khoa cấp tỉnh, thành phố trong đó xác nhận đủ điều kiện đi học nước ngoài;
14. Bản sao công chứng giấy chứng minh nhân dân, thẻ căn cước công dân hoặc hộ chiếu phổ thông;
15. Bản photocopy hóa đơn, chứng từ về việc nộp lệ phí dự tuyển;
16. Các giấy tờ khác (nếu có).

Lưu ý: *Các bản sao phải có xác nhận hợp lệ của cơ quan có thẩm quyền; mỗi loại giấy tờ nếu nhiều hơn 01 trang thì phải có dấu giáp lai; giấy tờ có ảnh cần được đóng dấu giáp lai vào ảnh. Ứng viên đang là học sinh lớp 12 không yêu cầu nộp các giấy tờ mục 6,8,9 nhưng phải nộp đủ giấy tờ liên quan về việc ứng viên thuộc đối tượng được tuyển thẳng vào đại học.*

Phụ lục 2

HỒ SƠ
DỰ TUYỂN HỌC BỔNG HIỆP ĐỊNH ĐI CĂM-PU-CHIA NĂM 2021
(Theo thông báo số 481 /TB-BGDĐT ngày 19/5/2021)

Trình độ đăng ký dự tuyển: THẠC SĨ/TIẾN SĨ/Tiếng Khơ-me

Ngành học đăng ký dự tuyển:.....

Họ và tên:.....Nam, Nữ:.....

Ngày, tháng, năm sinh:.....

Cơ quan công tác (đối với người đang công tác) hoặc cơ sở giáo dục vừa tốt nghiệp (đối với người chưa công tác):.....

Ngành học đã tốt nghiệp:.....

Hộ khẩu thường trú:.....

.....

Địa chỉ liên hệ, số điện thoại cố định và di động, e-mail (nếu có):.....

.....

Hồ sơ dự sơ tuyển (01 bộ) bằng tiếng Việt gồm các tài liệu trình bày trên giấy khổ A4, theo chiều dọc trang giấy và xếp theo thứ tự dưới đây:

1. Phiếu đăng ký dự tuyển (Mẫu 2);
2. Công văn của cơ quan cử dự tuyển, trường hợp ứng viên mới tốt nghiệp đại học chưa công tác thì nộp bản cam kết về việc làm (Mẫu 4);
3. Hợp đồng cam kết tuyển dụng đối với trường hợp ứng viên chưa công tác được các cơ quan đề cử dự tuyển (Mẫu 7, nếu có);
4. Bản cam kết nghĩa vụ của lưu học sinh được cử đi học nước ngoài có xác nhận của cơ quan (Mẫu 2a đối với người đang công tác), có ý kiến bảo lãnh và chữ ký của bố, mẹ hoặc người đại diện hợp pháp (Mẫu 2b) đối với người chưa công tác);
5. Sơ yếu lý lịch có dán ảnh và xác nhận của UBND phường/xã nơi cư trú hoặc của cơ sở giáo dục đại học đang theo học được đóng dấu giáp lai vào ảnh và các trang đúng quy định. Lưu ý kê khai đủ thông tin, kể cả mục khen thưởng, kỷ luật (Mẫu 3);
6. Bản sao công chứng các quyết định tuyển dụng, thuyên chuyển công tác, hợp đồng làm việc, hợp đồng lao động;
7. Bản sao công chứng sổ bảo hiểm xã hội đối với trường hợp ứng viên là người lao động hợp đồng (không phải là công chức, viên chức) hoặc giấy xác nhận đóng bảo hiểm xã hội do cơ quan công tác và cơ quan bảo hiểm xã hội xác nhận (Mẫu 7) nếu chưa được cấp sổ bảo hiểm xã hội;
8. Bản sao công chứng bằng tốt nghiệp, bảng điểm toàn khóa đại học, thạc sĩ (trường hợp văn bằng do nước ngoài cấp phải nộp bản dịch công chứng sang tiếng Việt);
9. Bản sao công chứng giấy chứng nhận văn bằng tương đương do Cục Quản lý chất lượng - Bộ Giáo dục và Đào tạo cấp (đối với trường hợp tốt nghiệp đại học, thạc sĩ ở nước ngoài nhưng không do Bộ Giáo dục và Đào tạo cử đi học hoặc tốt nghiệp các chương trình đào tạo đại học phối hợp với nước ngoài thực hiện tại Việt Nam);
10. Văn bản đề cử, tiếp nhận học chuyển tiếp sinh thạc sĩ, tiến sĩ của cơ sở đào tạo trong nước và tại Căm-pu-chia (nếu có và nếu bằng tiếng nước ngoài thì phải nộp bản dịch công chứng sang tiếng Việt);
11. Giấy khám sức khỏe của bệnh viện đa khoa cấp tỉnh, thành phố trong đó xác nhận đủ điều kiện đi học nước ngoài (có thể tham khảo và sử dụng Mẫu 5);
12. Danh mục các công trình nghiên cứu đã công bố hoặc giấy công nhận công trình nghiên cứu (nếu có) có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền;
13. Bản sao công chứng hộ chiếu phổ thông;
14. Bản photocopy hóa đơn, chứng từ về việc nộp lệ phí dự tuyển;
15. Các giấy tờ khác (nếu có).

Lưu ý: *Các bản sao, bản dịch phải có xác nhận hợp lệ của cơ quan có thẩm quyền; mỗi loại giấy tờ nếu nhiều hơn 01 trang thì phải có dấu giáp lai; giấy tờ có ảnh cần được đóng dấu giáp lai vào ảnh.*

HỒ SƠ TIẾNG ANH

DỰ TUYỂN HỌC BỔNG HIỆP ĐỊNH TẠI VƯƠNG QUỐC CĂM-PU-CHIA NĂM 2021

(Theo thông báo số 461 /TB-BGDĐT ngày 19/5 /2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

Trình độ đăng ký dự tuyển (ĐH, ThS, TS, Tiếng Khơ-me):.....

Ngành học đăng ký dự tuyển:.....

Họ và tên:.....Nam, Nữ:.....

Ngày, tháng, năm sinh:.....

Cơ quan công tác/Trường đang học tại Việt Nam:.....

.....

Ngành đang học đại học tại Việt Nam:.....

Hộ khẩu thường trú:.....

.....

.....

Địa chỉ liên hệ, số điện thoại cố định và di động, e-mail (nếu có):.....

.....

.....

Hồ sơ dự tuyển (02 bộ) bằng tiếng Anh gồm các tài liệu trình bày trên giấy khổ A4, theo chiều dọc trang giấy và xếp theo thứ tự dưới đây:

1. Phiếu đăng ký dự tuyển học bổng bằng tiếng Anh (theo mẫu);
2. Bản dịch công chứng học bạ, bằng tốt nghiệp THPT và bảng điểm học kì I năm thứ nhất đại học (đối với ứng viên đại học);
3. Bản dịch công chứng bằng tốt nghiệp đại học và bảng điểm tất cả các năm học đại học (đối với ứng viên thạc sĩ) và bằng tốt nghiệp thạc sĩ và bảng điểm thạc sĩ (đối với ứng viên tiến sĩ và thực tập sinh);
4. Bản dịch công chứng giấy khai sinh;
5. Giấy khám sức khỏe cho người đi học nước ngoài (khám tại bệnh viện trung ương/tỉnh/thành phố);
6. Photocopy các trang cần thiết của hộ chiếu phổ thông còn giá trị sử dụng để đi học;
7. Các giấy tờ khác (nếu có).

Lưu ý: *Các bản sao, bản dịch phải có xác nhận hợp lệ của cơ quan có thẩm quyền; mỗi loại giấy tờ nếu nhiều hơn 01 trang thì phải có dấu giáp lai; giấy tờ có ảnh cần được đóng dấu giáp lai vào ảnh.*

DANH SÁCH CÁC CHƯƠNG TRÌNH HỌC TẠI ĐẠI HỌC HOÀNG GIA PHNOM PENH
(Phụ lục 4)

STT	Khoa	Bộ môn
1	**Khoa Khoa học/Faculty of Science**	Bộ môn Sinh học/Biology
		Bộ môn Hóa học/Chemistry
		Bộ môn Khoa học Môi trường/Environmental Science
		Bộ môn Khoa học Máy tính/Computer Science
		Bộ môn Toán học/Mathematics
		Bộ môn Vật lý/Physics
2	**Khoa Kỹ thuật/ Faculty of Engineering**	Bộ môn Kỹ thuật Sinh học/Bio-Engineering
		Bộ môn Kỹ thuật Công nghệ Thông tin/Information Technology Engineering
		Bộ môn Kỹ thuật Viễn thông và Điện tử/Telecommunication and Electronic Engineering
3	**Khoa Khoa học Xã hội và Nhân văn/ Faculty of Social and Humanities**	Bộ môn Địa lý/Geography
		Bộ môn Lịch sử/History
		Bộ môn Quản lý Kinh doanh Quốc tế/International Business Management
		Bộ môn Văn học Khơ me/Khmer Literature
		Bộ môn Ngôn ngữ học/Linguistics
		Bộ môn Truyền thông/Media and Communication
		Bộ môn Du lịch/Tourism
		Bộ môn Tâm lý học/Psychology
		Bộ môn Triết học/Philosophy
		Bộ môn Xã hội học/Sociology
		Bộ môn Công tác Xã hội/Social Work
4	**Khoa Nghiên cứu Phát triển/ Faculty of Development Studies**	Bộ môn Phát triển Cộng đồng/Community Development
		Bộ môn Phát triển Kinh tế/Economics Development
		Bộ môn Quản lý và Phát triển Tài nguyên Thiên nhiên/Natural Resource Management and Development
5	**Khoa Giáo dục/ Faculty of Education**	Bộ môn Giáo dục học/Educational Studies
		Bộ môn Quản lý và Phát triển Giáo dục Đại học/Higher Education Management and Development
		Bộ môn Học tập Suốt đời/Lifelong Learning

6	**Viện Ngoại ngữ/Institute of Foreign Languages**	Bộ môn Tiếng Trung Quốc/Chinese Language
		Bộ môn Tiếng Anh/English Language
		Bộ môn Tiếng Pháp/French Language
		Bộ môn Quốc tế học/International Studies
		Bộ môn Tiếng Nhật/Japanese Language
		Bộ môn Tiếng Hàn/Korean Language
		Bộ môn Tiếng Thái/Thai Language
7	**Chương trình Thạc sĩ/Master Program**	Thạc sĩ (Khoa học) về Bảo tồn Đa dạng Sinh học/Science in Biodiversity Conservation
		Thạc sĩ (Khoa học) Hóa học/Science in Chemistry
		Thạc sĩ (Khoa học) Toán học/ Science in Mathematics
		Thạc sĩ Kỹ thuật Công nghệ Thông tin/ Information Technology Engineering
		Thạc sĩ Vật lý/Physics
		Thạc sĩ (Khoa học) về Biến đổi Khí hậu/Science in Climate Change
		Thạc sĩ (Khoa học Xã hội) về Ngôn ngữ/Arts in Linguistics
		Thạc sĩ (Khoa học Xã hội) về Văn học/Arts in Literature
		Thạc sĩ (Khoa học Xã hội) về Triết học/Arts in Psychology
		Thạc sĩ (Khoa học Xã hội) về Công tác Xã hội/Arts in Social Work
		Thạc sĩ Tâm lý và Tư vấn Lâm sàng/Clinical Psychology and Counsulting
		Thạc sĩ (Khoa học Xã hội) Xã hội học/Arts in Sociology
		Thạc sĩ (Khoa học Xã hội) ngành Du lịch và Quản lý Tài nguyên/Tourism and Resource Management
		Thạc sĩ (Khoa học Xã hội) về TESOL/Arts in TESOL
		Thạc sĩ Khoa học Dịch thuật/Translation Science
		Thạc sĩ Nghiên cứu Phát triển/Development Studies
		Thạc sĩ Giáo dục/Education
8	**Chương trình Tiến sĩ/Doctoral Program**	Tiến sĩ Khơ me học/Khmer Studies
		Tiến sĩ Xã hội học/Sociology

Lưu ý: Khi ứng viên đăng ký chuyên ngành tiếng Việt vào phiếu đăng ký dự tuyển thì điền chuyên ngành tiếng Anh tương ứng vào Application form

PHIẾU ĐĂNG KÝ HỌC BỔNG
DÀNH CHO NGƯỜI VIỆT NAM ĐI HỌC TẠI CAMPUCHIA THEO DIỆN HIỆP ĐỊNH

APPLICATION FORM
FOR VIETNAMESE STUDY IN CAMBODIA WITH GOVERNMENT SCHOLARSHIPS

(Phiếu đăng ký này phải được điền bằng tiếng Anh/ This form must be filled out in English)

PHẦN 1: THÔNG TIN CÁ NHÂN/ *SECTION 1: PERSONAL DETAILS*			
Tên/ *Name*	Họ/*Family Name*	Tên đệm/*Middle Name*	Tên gọi /*First Name*
Ngày sinh/*DOB*	Ngày/*Day* Tháng/*Month* Năm/*Year*	**Giới tính/*Gender*** ☐ Nam/*Male* ☐ Nữ/*Female*	
Nơi sinh/*Place of Birth*	**Nước/*Country***	**Thành phố/*City***	
Quốc tịch/*Nationality*		**Tôn giáo/*Religion***	
Số hộ chiếu/*Passport No*		**Ngày cấp/ *Issue date***	
		Ngày hết hạn/*Expiry date*	
		Nơi cấp/*Place of issue*	
Tình trạng hôn nhân/ *Marital Status* ☐ Độc thân/*Single* ☐ Đã kết hôn/*Married* ☐ Ly dị/*Divorced*			
Địa chỉ thường trú tại Việt Nam/ *Permanent Address in Vietnam*		**Địa chỉ gửi thư tại Việt Nam (nếu khác với địa chỉ thường trú)/ *Postal Address in Vietnam (if different from permanent address)***	
Số điện thoại nhà/*Home phone number*		**Số điện thoại di động/*Mobile number***	
Email 1		**Email 2**	

PHẦN 2: QUÁ TRÌNH HỌC TẬP/ *SECTION 2: EDUCATION BACKGROUND*			
Năm học ***Academic Year***	**Cơ sở đào tạo** ***Institution***	**Ngành học** ***Field of Study***	**Bằng/Chứng chỉ** ***Degree/Certificate***
_____	_____	_____	_____
_____	_____	_____	_____

PHẦN 3: QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC/ *SECTION 2: EMPLOYMENT HISTORY*

Cơ quan công tác/ *Employer*	Vị trí công việc/ *Position title*	Thời gian/*Time*	
		Từ/*From*	Đến/*To*

PHẦN 4: THÔNG TIN KHÓA HỌC DỰ ĐỊNH ĐĂNG KÝ/ *SECTION 3: COURSE PREFERENCES*

Thông tin về khóa học tại Campuchia/ *Course preferences in Cambodia*

Khóa học/*Course title* □ Đại học/*Bachelor* □ Khóa học ngắn hạn/*Short course*	**Ngành học/ *Major***
Thời gian học/*Study period* Từ/*From* Đến/*To*	**Ngôn ngữ sử dụng cho khóa học/*Language used in the course***

Trình độ ngoại ngữ/ *Language Proficiency*	**Tiếng Anh/*English***	□ Bắt đầu/*Beginner* □ Trung cấp/*Intermediate* □ Trung cao cấp/*Upper-Intermediate* □ Nâng cao/*Advanced*
		Nêu rõ loại văn bằng/giấy chứng nhận trình độ tiếng Anh/ *Certificate of English Proficiency*
	Ngôn ngữ khác/ *Others* Nêu rõ loại văn bằng/giấy chứng nhận/ *Certificate of Proficiency*	

PHẦN 5: THÔNG TIN LIÊN HỆ TRONG TRƯỜNG HỢP KHẨN CẤP/ *SECTION 4: EMERGENCY CONTACT DETAILS*

Cung cấp thông tin chi tiết của người liên hệ trong trường hợp khẩn cấp/*Provide details of a person that can be contacted in case of an emergency*

Họ tên/ *Full Name*	
Quan hệ/ *Relationship to you*	
Địa chỉ liên hệ/ *Correspondent Address*	
Điện thoại nhà/ *Home phone*	
Điện thoại di động/ *Mobile phone*	

Email	

PHẦN 6: DANH MỤC HỒ SƠ/ *SECTION 5: CHECKLISTS*

MỖI ỨNG VIÊN CẦN NỘP 02 BỘ GỒM CÁC TÀI LIỆU NHƯ SAU/ *EACH APPLICANT SHOULD SUBMIT 02 SETS OF DOCUMENTS LISTED AS FOLLOWS*

1. Đơn đăng ký học bổng/ *Application form*
2. Bản dịch hợp lệ học bạ, bằng tốt nghiệp THPT hoặc tương đương (hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp THPT); bảng điểm học kỳ I năm thứ nhất đại học/ *Certified copies of English translation of the high school diploma (graduation certificate) and the transcript; the transcript of the first year of undergraduate course*
3. Bản dịch hợp lệ giấy khai sinh/ *Certified copies of English translation of birth certificate*
4. Giấy khám sức khỏe/ *Certificate of physical health*
5. Bản sao hộ chiếu phổ thông còn giá trị (nếu có)/ *Copy of valid passport (if any)*

PHẦN 7: CAM ĐOAN/ *SECTION 6: DECLARATION*

Người làm đơn xin cam đoan:

1. Tất cả thông tin tôi đã cung cấp và ghi ở trên là hoàn toàn chính xác.
2. Trong thời gian học tập tại Campuchia, tôi xin tuân thủ Pháp luật của Chính phủ Campuchia và nội quy quy định của nhà trường.

By signing this form I confirm that:

1. *I declare, in submitting this application form, that the information contained in it and provided in connection with it true and correct.*
2. *During my study in Cambodia, I shall abide to the Cambodian laws and the University's regulations.*

Ngày/*Date*	**Người đăng ký ký tên/*Applicants' signature***

PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN ĐI HỌC
ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG Ở NƯỚC NGOÀI

Học bổng dự tuyển: □ **Học bổng NSNN** □ **Học bổng Hiệp định** □ **Học bổng khác**

(Lưu ý chỉ đăng ký một loại)

Thông báo dự tuyển: ..... */TB-BGDĐT ngày ..... /..... /2021*

Nước dự tuyển *(chỉ đăng ký 01 nước)*:.....

Ngành học dự tuyển: .....

Ngoại ngữ sử dụng học ở nước ngoài:.....

1. Họ và tên ..... Giới tính: □ Nam □ Nữ.
2. Ngày, tháng, năm sinh: .....
3. Giấy CMND/Thẻ căn cước công dân số: ..... Ngày cấp: ..... Nơi cấp: .....
4. Hộ chiếu số: .....Ngày cấp:..... Nơi cấp: .....
5. Địa chỉ gửi thư: .....

   .....

   Điện thoại liên hệ: Cố định: ..... Di động: .....

   E-mail: .....
6. Trình độ học vấn (cao nhất): □ Trung học Phổ thông □ Cao đẳng □ Đại học
7. Quá trình học tập:

7.1 Trung học phổ thông:

Trường: .....

Điểm trung bình học tập: Lớp 10..... Lớp 11..... Lớp 12.....

Điểm tốt nghiệp THPT: .....

Xếp loại tốt nghiệp:.....

7.2. Đại học/ Cao đẳng:

Thời gian đào tạo:..... năm. Từ.....đến.....

Trường: .....

Nước: .....

Hệ đào tạo: □ Chính quy □ Tại chức □ Khác (ghi rõ): .....

Ngành đào tạo:.....

Điểm trung bình học tập các kỳ học:

8. Trình độ ngoại ngữ: □ Có chứng chỉ □ Chưa có chứng chỉ

Tiếng Anh: .....IELTS .....TOEFL Ngày cấp:.....Nơi cấp: .....

Tiếng Pháp..... TCF..... Ngày cấp:.....Nơi cấp:.....

Tiếng ……: .... Ngày cấp:.....Nơi cấp: .....

XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN
CỬ DỰ TUYỂN (NẾU CÓ)

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

(Thủ trưởng đơn vị ký,
ghi rõ họ tên và đóng dấu)

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

Người đăng ký dự tuyển

(Ký và ghi rõ họ tên)

PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN ĐI HỌC
THẠC SĨ/TIẾN SĨ/THỰC TẬP, BỒI DƯỠNG Ở NƯỚC NGOÀI

Học bổng dự tuyển: □ **Học bổng NSNN** □ **Học bổng Hiệp định** □ **Học bổng khác**

(Lưu ý chỉ đăng ký một loại)

Thông báo dự tuyển: ..... */TB-BGDĐT ngày...../...../2021*

Trình độ dự tuyển (ThS, TS, BD): .....

Nước dự tuyển *(chỉ đăng ký 1 nước)*:.....

Ngành học dự tuyển: .....

Ngoại ngữ sử dụng học ở nước ngoài:

.....

1. Họ và tên: ..... Giới tính: □ Nam □ Nữ.
2. Ngày, tháng, năm sinh: .....
3. Giấy CMND/Thẻ căn cước công dân số: ..... Ngày cấp:..... Nơi cấp: .....
4. Hộ chiếu số: .....Ngày cấp: ..... Nơi cấp: .....
5. Chức vụ và cơ quan đang công tác: .....

.....

Thuộc Bộ, Ngành, Tỉnh: .....

6. Địa chỉ gửi thư: .....

.....

Điện thoại: Cơ quan:..... Nhà riêng:.....

Di động: ..... E-mail:.....

7. Trình độ ngoại ngữ: □ Có chứng chỉ □ Chưa có chứng chỉ

Tiếng Anh: ..... IELTS .....TOEFL Ngày cấp: .....Nơi cấp: .....

Tiếng Pháp ..... TCF..... Ngày cấp: .....Nơi cấp:.....

Tiếng .....: .... Ngày cấp: .....Nơi cấp: ...

8. Trình độ học vấn (cao nhất): □ Đại học □ Thạc sĩ □ Tiến sĩ

9. Quá trình đào tạo:

9.1 Đại học:

Loại học bổng[1]: .....

Thời gian đào tạo: ..... năm. Từ..... ..... đến.....

Trường: ....

Nước: ....

Hệ đào tạo: □ Chính quy □ Tại chức □ Khác (ghi rõ): .....

□ Đào tạo phối hợp:

Cơ sở giáo dục trong nước: Thời gian: từ.....đến.....

Cơ sở giáo dục nước ngoài: Thời gian: từ .....đến.....

Ngành đào tạo:.....

Điểm trung bình học tập toàn khóa: .....

Điểm bảo vệ luận văn tốt nghiệp (nếu có):.....

Loại tốt nghiệp (nếu có):.....

(Nếu không phải là thang điểm 10 thì cần ghi rõ điểm học tập /thang điểm của nơi học và tính quy đổi tương đương sang thang điểm 10, kèm theo bản sao thông tin chính thức về thang điểm, xếp loại của nơi học).

9.2 Thạc sĩ:

Loại học bổng[1]: .....

Thời gian đào tạo: ..... năm. Từ..... ..... đến

Trường: ....

Nước: ....

Hệ đào tạo: □ Chính quy □ Tại chức □ Khác (ghi rõ): .....

□ Đào tạo phối hợp:

Cơ sở giáo dục trong nước: Thời gian: từ.....đến.....

Cơ sở giáo dục nước ngoài: Thời gian: từ .....đến.....

Ngành đào tạo:.....

Điểm trung bình học tập toàn khóa: .....

Điểm bảo vệ luận văn tốt nghiệp (nếu có):.....

Loại tốt nghiệp (nếu có):.....

(Nếu không phải là thang điểm 10 thì cần ghi rõ điểm học tập /thang điểm của nơi học và tính quy đổi tương đương sang thang điểm 10, kèm theo bản sao thông tin chính thức về thang điểm, xếp loại của nơi học).

9.3 Tiến sĩ:

Loại học bổng[1]: .....

Thời gian đào tạo: ..... năm. Từ.....đến.....

Trường: ....

Nước: ....

Hệ đào tạo: □ Chính quy □ Tại chức □ Khác (ghi rõ): .....

□ Đào tạo phối hợp:

Cơ sở giáo dục trong nước: Thời gian: từ.....đến.....

Cơ sở giáo dục nước ngoài: Thời gian: từ .....đến.....

Ngành đào tạo:.....

10. Nhận xét, đánh giá phẩm chất đạo đức, lối sống (do Thủ trưởng cơ quan công tác, cơ quan giới thiệu dự tuyển ghi):

.....

.....

XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN CỬ DỰ TUYỂN (NẾU CÓ)

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

(Thủ trưởng đơn vị ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

Người đăng ký dự tuyển

(Ký và ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

[1] *Ghi rõ loại học bổng, cụ thể như sau (chỉ cần điền số ghi dưới đây):*

(1) Học bổng do ngân sách Nhà nước Việt Nam cấp (Bộ Giáo dục và Đào tạo cử đi học);

(2) Học bổng theo các đề án đào tạo phối hợp được Bộ Giáo dục và Đào tạo cấp kinh phí;

(3) Học bổng diện Hiệp định (Bộ Giáo dục và Đào tạo cử đi học);

(4) Học bổng do cơ sở giáo dục nước ngoài/cơ quan, tổ chức quốc tế cấp (ghi rõ tên nơi cấp học bổng);

(5) Nguồn tài trợ khác hoặc tự túc kinh phí.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN CAM KẾT
THỰC HIỆN NGHĨA VỤ CỦA LƯU HỌC SINH
(dành cho người đang công tác tại cơ quan, đơn vị, địa phương)

Kính gửi: Bộ Giáo dục và Đào tạo

Tên tôi là: ..... Sinh ngày .....
Giấy CMND/Thẻ căn cước công dân số: ..... Ngày cấp: ... .Nơi cấp: .....
Hộ chiếu số: ..... Ngày cấp: ..... Nơi cấp: .....
Hiện nay là: ....
Khi được Nhà nước cử đi học tại nước ngoài, tôi tự nguyện cam kết thực hiện các nghĩa vụ sau:

1.Chấp hành nghiêm túc Quy chế quản lý lưu học sinh ở nước ngoài, quyết định cử đi học của Bộ Giáo dục và Đào tạo và chấp nhận các quy định hiện hành của Nhà nước về tài chính.

2.Không xin chuyển trường, chuyển nước hoặc thay đổi khoá học, chương trình học. Cam kết tích cực học tập, nghiên cứu để hoàn thành tốt chương trình đào tạo đúng thời hạn được phép.

3.Nếu bị buộc thôi học sẽ bồi hoàn kinh phí theo qui định của Nhà nước. Nếu phải gia hạn thời gian học tập sẽ tự túc kinh phí trong thời gian gia hạn.

4.Sau khi kết thúc khoá học về nước và thực hiện thủ tục báo cáo tốt nghiệp cho Bộ Giáo dục và Đào tạo.

5.Cam kết làm việc lâu dài cho cơ quan đã cử tôi đi học hoặc theo sự điều động của Nhà nước.

6.Tiếp tục đóng bảo hiểm xã hội trong thời gian đi học ở nước ngoài.

7.Cam kết nếu trúng tuyển học bổng của ..... cấp sẽ đi học theo đúng kế hoạch do ..... yêu cầu.

Tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ những điều nêu trên và các quy định hiện hành khác có liên quan. Nếu không thực hiện đúng bản cam kết này, tôi xin bồi hoàn toàn bộ chi phí đào tạo và hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc xử lý kỷ luật theo các quy định hiện hành của Nhà nước.

....., ngày ..... tháng ..... năm .....
Người cam kết
(ký và ghi rõ họ tên)

Xác nhận bảo lãnh của cơ quan tuyển chọn và giới thiệu người dự tuyển:

…….. xác nhận bảo lãnh ông/bà ……,

hiện đang là (biên chế/hợp đồng)…… của ……

Chúng tôi cam kết thực hiện trách nhiệm:

1. Tiếp nhận lại và bố trí công tác phù hợp với chuyên môn và trình độ đào tạo sau khi tốt nghiệp ở nước ngoài về.
2. Giúp đỡ, tạo điều kiện để ông/bà có tên trên được tiếp tục đóng bảo hiểm xã hội trong thời gian đi đào tạo ở nước ngoài.
3. Phối hợp với các cơ quan liên quan trong việc yêu cầu ông/bà có tên trên thực hiện đúng những cam kết nêu trên.

……, ngày ….. tháng ….. năm ……

Thủ trưởng /Giám đốc/Hiệu trưởng

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN CAM KẾT
THỰC HIỆN NGHĨA VỤ CỦA LƯU HỌC SINH

(dành cho người chưa có cơ quan công tác)

Kính gửi: Bộ Giáo dục và Đào tạo

Tên tôi là: .....Sinh ngày .....
Giấy CMND/Thẻ căn cước công dân số: ..... Ngày cấp:.....Nơi cấp: .....
Hộ chiếu số: ..... Ngày cấp:.....Nơi cấp:.....
Hiện nay là: ....
Khi được Nhà nước cử đi học tại nước ngoài, tôi tự nguyện cam kết thực hiện các nghĩa vụ sau:

1. Chấp hành nghiêm túc Quy chế quản lý lưu học sinh ở nước ngoài, quyết định cử đi học của Bộ Giáo dục và Đào tạo và chấp nhận các quy định hiện hành của Nhà nước về tài chính.
2. Phấn đấu học tập, nghiên cứu để hoàn thành chương trình đào tạo đúng thời hạn.
3. Không xin chuyển trường, chuyển nước hoặc thay đổi khoá học, chương trình học. Cam kết tích cực học tập, nghiên cứu để hoàn thành tốt chương trình đào tạo đúng thời hạn được phép.
4. Nếu bị buộc thôi học sẽ bồi hoàn kinh phí theo qui định của Nhà nước. Nếu phải gia hạn thời gian học tập sẽ tự túc kinh phí trong thời gian gia hạn.
5. Sau khi kết thúc khoá học về nước, thực hiện thủ tục báo cáo tốt nghiệp cho Bộ Giáo dục và Đào tạo và làm việc lâu dài theo sự điều động của Nhà nước.
6. Cam kết nếu trúng tuyển học bổng của ..... cấp sẽ đi học theo đúng kế hoạch do ..... yêu cầu.

Tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ những điều nêu trên và các quy định hiện hành khác có liên quan. Nếu không thực hiện đúng bản cam kết này, tôi xin bồi hoàn toàn bộ chi phí đào tạo và hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc xử lý kỷ luật theo các quy định hiện hành của Nhà nước.

....., ngày ..... tháng ..... năm .....
Người cam kết
(ký và ghi rõ họ tên)

CAM KẾT CỦA GIA ĐÌNH

Họ và tên bố (mẹ): .....

Công tác tại: .....

Địa chỉ: .....

đại diện cho gia đình lưu học sinh có tên trên, chúng tôi cam kết:

- Nhắc nhở, động viên lưu học sinh thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đã được quy định đối với lưu học sinh.

- Cùng lưu học sinh bồi hoàn kinh phí đã được Nhà nước cấp nếu lưu học sinh không thực hiện đúng cam kết.

....., ngày ..... tháng..... năm .....

Bố (mẹ)

(ký và ghi rõ họ tên)

Cơ quan, đơn vị có thẩm quyền quản lý CBCC .....

Cơ quan, đơn vị sử dụng CBCC .....

SƠ YẾU LÝ LỊCH CÁN BỘ, CÔNG CHỨC

Ảnh màu (4 x 6 cm)

1) Họ và tên khai sinh (viết chữ in hoa): .....

2) Tên gọi khác: .....

3) Sinh ngày: ... tháng ... năm ....., Giới tính (nam, nữ): .....

4) Nơi sinh: Xã ....., Huyện ....., Tỉnh .....

5) Quê quán: Xã ..... , Huyện ....., Tỉnh .....

6) Dân tộc: ....., 7) Tôn giáo: .....

8) Nơi đăng ký bộ khẩu thường trú: .....

(Số nhà, đường phố, thành phố, xóm, thôn, xã, huyện, tỉnh)

9) Nơi ở hiện nay: .....

(Số nhà, đường phố, thành phố, xóm, thôn, xã, huyện, tỉnh)

10) Nghề nghiệp khi được tuyển dụng: .....

11) Ngày tuyển dụng: .../.../....., Cơ quan tuyển dụng: .....

12) Chức vụ (chức danh) hiện tại: .....

(Về chính quyền hoặc Đảng, đoàn thể, kể cả chức vụ kiêm nhiệm)

13) Công việc chính được giao: .....

14) Ngạch công chức (viên chức): ....., Mã ngạch: .....

Bậc lương:....., Hệ số:....., Ngày hưởng:.../.../.....,

Phụ cấp chức vụ:....., Phụ cấp khác: .....

15.1- Trình độ giáo dục phổ thông (đã tốt nghiệp lớp mấy/thuộc hệ nào): .....

15.2- Trình độ chuyên môn cao nhất: .....

(TSKH, TS, ThS, cử nhân, kỹ sư, cao đẳng, trung cấp, sơ cấp, chuyên ngành)

15.3- Lý luận chính trị: ..... 15.4-Quản lý nhà nước: .....

(Cao cấp, trung cấp, sơ cấp và tương đương) (chuyên viên cao cấp, chuyên viên chính, chuyên viên, cán sự,.....)

15.5- Ngoại ngữ:....., 15.6-Tin học: .....

(Tên ngoại ngữ + Trình độ A, B, C, D.....) (Trình độ A, B, C,.....)

16) Ngày vào Đảng Cộng sản Việt Nam:.../.../....., Ngày chính thức:.../.../.....

17) Ngày tham gia tổ chức chính trị - xã hội: .....

(Ngày tham gia tổ chức: Đoàn, Hội,..... và làm việc gì trong tổ chức đó)

18) Ngày nhập ngũ:.../.../....., Ngày xuất ngũ: .../.../..... Quân hàm cao nhất: .....

19) Danh hiệu được phong tặng cao nhất .....

(Anh hùng lao động, anh hùng lực lượng vũ trang; nhà giáo, thày thuốc, nghệ sĩ nhân dân và ưu tú, …)

20) Sở trường công tác: .....

21) Khen thưởng: ....., 22) Kỷ luật: .....

(Hình thức cao nhất, năm nào) (về đảng, chính quyền, đoàn thể hình thức cao nhất, năm nào)

23) Tình trạng sức khoẻ: ....., Chiều cao:..., Cân nặng:....kg, Nhóm máu:.....

24) Là thương binh hạng: ..../....., Là con gia đình chính sách: .....

(Con thương binh, con liệt sĩ, người nhiễm chất độc da cam Dioxin)

25) Số chứng minh nhân dân: .....Ngày cấp: .../.../.....

26) Số sổ BHXH: .....

27) Đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị, ngoại ngữ, tin học

Tên trường	Chuyên ngành đào tạo, bồi dưỡng	Từ tháng, năm - đến tháng, năm	Hình thức đào tạo	Văn bằng, chứng chỉ, trình độ gì
		.../.....-.../.....		
		.../.....-.../.....		
		.../.....-.../.....		
		.../.....-.../.....		
		.../.....-.../.....		
		.../.....-.../.....		
		.../.....-.../.....		
		.../.....-.../.....		

Ghi chú: Hình thức đào tạo: Chính quy, tại chức, chuyên tu, bồi dưỡng..../ Văn bằng: TSKH, TS, Ths, Cử nhân, Kỹ sư .....

28) Tóm tắt quá trình công tác

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác (đảng, chính quyền, đoàn thể, tổ chức xã hội), kể cả thời gian được đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ,.....

29) Đặc điểm lịch sử bản thân:

- Khai rõ: bị bắt, bị tù (từ ngày tháng năm nào đến ngày tháng năm nào, ở đâu), đã khai báo cho ai, những vấn đề gì? Bản thân có làm việc trong chế độ cũ (cơ quan, đơn vị nào, địa điểm, chức danh, chức vụ, thời gian làm việc ....)

.....

.....

.....

- Tham gia hoặc có quan hệ với các tổ chức chính trị, kinh tế, xã hội nào ở nước ngoài (làm gì, tổ chức nào, đặt trụ sở ở đâu .....?):

.....

.....

- Có thân nhân (Cha, Mẹ, Vợ, Chồng, con, anh chị em ruột) ở nước ngoài (làm gì, địa chỉ)?

.....

.....

.....

30) Quan hệ gia đình

a) Về bản thân: Cha, Mẹ, Vợ (hoặc chồng), các con, anh chị em ruột

Mối quan hệ	Họ và tên	Năm sinh	Quê quán, nghề nghiệp, chức danh, chức vụ, đơn vị công tác, học tập, nơi ở (trong, ngoài nước); thành viên các tổ chức chính trị - xã hội .....)

a) Về bên vợ (hoặc chồng): Cha, Mẹ, anh chị em ruột

Mối quan hệ	Họ và tên	Năm sinh	Quê quán, nghề nghiệp, chức danh, chức vụ, đơn vị công tác, học tập, nơi ở (trong, ngoài nước); thành viên các tổ chức chính trị - xã hội .....)

31) Diễn biến quá trình lương của cán bộ, công chức

Tháng/năm									
Mã ngạch/bậc									
Hệ số lương									

32) Nhận xét, đánh giá của cơ quan, đơn vị quản lý và sử dụng cán bộ, công chức

.....

.....

.....

.....

.....

.....

..... Ngày..... tháng..... năm .....

Người khai
Tôi xin cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật
(Ký tên, ghi rõ họ tên)

Thủ trưởng cơ quan, đơn vị quản lý và sử dụng CBCCVC
(Ký tên, đóng dấu)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ảnh mầu 4x6cm (có đóng dấu giáp lai của của cơ quan xác nhận lý lịch)

SƠ YẾU LÝ LỊCH

TỰ THUẬT

Họ và tên:..... Nam, nữ: .....

Sinh ngày.....tháng.....năm .....

Nơi ở đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: .....

.....

.....

Chứng minh thư nhân dân số:..... Nơi cấp: .....

Ngày.....tháng.....năm.....

Số Điện thoại liên hệ: Nhà riêng .....; Di động.....

Khi cần báo tin cho ai? Ở đâu?: .....

.....

.....

.....

.....

Số hiệu:.....

Ký hiệu:.....

Họ và tên: ..... Bí danh: .....

Tên thường gọi: .....

Sinh ngày.....tháng.....năm .....Tại: .....

Nguyên quán: .....

.....

Nơi đăng ký thường trú hiện nay: .....

.....

Dân tộc:..... Tôn giáo: .....

Thành phần gia đình sau cải cách ruộng đất (hoặc cải tạo công thương nghiệp) .....

.....

Thành phần bản thân hiện nay: .....

Trình độ văn hoá:.....Ngoại ngữ: .....

Trình độ chuyên môn: ..... Loại hình đào tạo.....

Chuyên ngành đào tạo: .....

Kết nạp Đảng cộng sản Việt Nam ngày ..... tháng .....năm .....

Nơi kết nạp: .....

Ngày vào Đoàn TNCSHCM ngày ..... tháng ..... năm: .....

Nơi kết nạp: .....

Tình hình sức khoẻ:.....Cao 1m.....Cân nặng:.....kg

Nghề nghiệp hoặc trình độ chuyên môn: .....

Cấp bậc:.....Lương chính hiện nay: .....

Ngày nhập ngũ:..... .....Ngày xuất ngũ: .....

Lý do: .....

HOÀN CẢNH GIA ĐÌNH

Họ và tên bố: .....Tuổi .....Nghề nghiệp .....

Trước cách mạng Tháng 8 làm gì? Ở đâu? .....

.....

.....

Trong kháng chiến chống thực dân Pháp làm gì? Ở đâu? .....

.....

.....

Từ năm 1955 đến nay làm gì? Ở đâu? (Ghi rõ tên cơ quan, xí nghiệp hiện nay đang làm)

.....

.....

Họ và tên mẹ:.....Tuổi:.....Nghề nghiệp .....

Trước cách mạng Tháng 8 làm gì? Ở đâu? .....

.....

.....

Trong kháng chiến chống thực dân Pháp làm gì? Ở đâu? .....

.....

.....

Từ năm 1955 đến nay làm gì? Ở đâu? (Ghi rõ tên cơ quan, xí nghiệp hiện nay đang làm)

.....

.....

.....

.....

HỌ VÀ TÊN ANH CHỊ EM RUỘT

(Ghi rõ tên, tuổi, chỗ ở, nghề nghiệp và trình độ chính trị của từng người)

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Họ và tên vợ hoặc chồng:.....Tuổi: .....

Nghề nghiệp: .....

Nơi làm việc: .....

Chỗ ở hiện nay: .....

Họ và tên các con:

1) ..... Tuổi: ..... Nghề nghiệp: .....

2) ..... Tuổi: ..... Nghề nghiệp: .....

3) ..... Tuổi: ..... Nghề nghiệp: .....

4) ..... Tuổi: ..... Nghề nghiệp: .....

5) ..... Tuổi: ..... Nghề nghiệp: .....

QUÁ TRÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA BẢN THÂN

Từ tháng năm đến tháng năm	Làm công tác gì?	Ở đâu?	Giữ chức vụ gì?

KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT

Khen thưởng: .....

Kỷ luật: .....

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thực và chịu trách nhiệm về những lời khai đó. Nếu sau này cơ quan có thẩm quyền phát hiện vấn đề gì không đúng. Tôi xin chấp hành biện pháp xử lý theo quy định./.

.....,ngày.....tháng.....năm.....

Xác nhận của Thủ trưởng Cơ quan, Xí nghiệp, Chủ tịch UBND Xã, Phường

Người khai ký tên

Mẫu 04

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm

GIẤY XÁC NHẬN

Kính gửi:.....(Thủ trưởng đơn vị người lao động đang làm việc).....

Tên tôi là: ..... CMND số: .....

Chức danh: .....

Hiện đang làm việc tại: .....

Đóng BHXH tại BHXH: .....

Đề nghị đơn vị xác nhận cho tôi đang tham gia BHXH tại đơn vị.

Lý do xác nhận: .....

.....

Xác nhận của đơn vị
(Ký tên, đóng dấu)

Người đề nghị
(Ký rõ họ tên)

Xác nhận của cơ quan BHXH (xác nhận đến tháng đóng đủ tiền BHXH).

CƠ QUAN BHXH: .....

Xác nhận Ông (Bà): .....

Hiện đang tham gia BHXH từ tháng ..... năm ..... đến tháng ..... năm .....

theo cơ quan công tác: .....

Số sổ BHXH: .....

....., ngày tháng năm

GIÁM ĐỐC BHXH

5. XÉT NGHIỆM HUYẾT HỌC, SINH VẬT, SINH HOÁ BW (ЛАБОРАТОРНЫЕ ОБСЛЕДОВАНИЯ - ГЕМОТОЛОГИЧЕСКИЕ, БИОЛОГИЧЕСКИЕ БИОХИМИЧЕСКИЕ БСЖ; EXAMEN DU SANG, BIOCHIMIQUE BW, VDRL) .....

.....

.....

X quang (X-графия; Radiographic).....

KẾT LUẬN (ЗАКЛЮЧЕНИЕ; CONCLUSION)

a. TÌNH HÌNH SỨC KHOẺ (ПРАКТИЧЕСКИ ЗДОРОВ(А); ÉTAT DE SANTÉ) .....

.....

.....

b. ĐỦ HAY KHÔNG ĐỦ SỨC KHOẺ ĐỂ ĐI HỌC (ПРАКТИЧЕСКИ ЗДОРОВ(А) И ПО СОСТОЯНИЮ МОЖЕТ БЫТЬ ИЛИ НЕ МОЖЕТ БЫТЬ НАПРАВЛЕН(А) НА УЧЕБУ; LINTÉRESSÉ(E) EST APTE/INAPTE AUX ÉTUDES).....

.....

.....

Ngày (Дата; Date)..... tháng..... năm .....

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG KÝ	TRƯỞNG ĐOÀN KHÁM KÝ
ПРЕДСЕДАТЕЛЬ КОММИССИИ ПОДПИСЬ	ГЛАВНЫЙ ВРАЧ ПОДПИСЬ
VUE ET APPROUVÉ PAR LE CHEF	LE MÉDICIN CONSULTANT
DU CONSEIL SANITAIRE SIGNATURE	SIGNATURE

Mẫu 5

LIÊN BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO – Y TẾ

HỘI ĐỒNG GIÁM ĐỊNH Y KHOA
МЕДИЦИНСКАЯ КОМИССИЯ
CONSEIL MÉDICAL

Ảnh
Место для
Фото
Photo

GIẤY CHỨNG NHẬN SỨC KHOẺ
МЕДИЦИНСКАЯ СПРАВКА
CERTIFICAT MÉDICAL

Họ và tên .....Ngày, tháng, năm sinh.....

Nghề nghiệp ..... Nam, nữ:.....

Cơ quan.....

Chỗ ở.....

I. TÌNH TRẠNG THỂ LỰC (ФИЗИЧЕСКОЕ СОСТОЯНИЕ; ÉTAT GÉNÉRAL)

Chiều cao (Рост; Hauter).....(см; cm)

Cân nặng (Вес; Poids).....(кг; kg)

Vòng ngực (Окружность груди; Périmetre thoracique).....(см; cm)

Thở ra (Выдох; En expiration).....(см; cm)

Hít vào (Вдох; En inspiration).....(см; cm)

Trung bình (Средная; Pignet moyen).....(см; cm)

Bác sỹ khám (Врач; Examinateur).....

II. BỆNH TẬT (ЗАБОЛЕВАНИЯ; MALADIES)

1. NỘI KHOA (ТЕРАПЕВТ; MALADIES INTERNES)

- Tuần hoàn mạch (Пульс; Appareil cardiovasculaire) .....

..... lần /phút (Удар/мин; Pouls/min)

- Huyết áp (Артериальное давление; Tension artérielle)

Tối đa (Max; Systolique).....(мм/рт.столь; mm/Hg)

Tối thiểu (Мин; Diastolique)..... (мм/рт.столь; mm/Hg)

-Tim (Сердце; Coeur) .....

- Phổi (Легкие; Poumom) .....

Bác sỹ khám (Врач; Examinateur).....

- Dạ dày (Желудок; I'estomac) .....

Bác sỹ khám (Врач; Examinateur).....

2. TÂM THẦN, THẦN KINH (ПСИХИАТР, НЕВРОПАТОЛОГ; NEURO-PSYCHIATRES)

.....

Bác sỹ khám (Врач; Examinateur).....

3. NGOẠI KHOA (ХИРУРГ; MALADIES CHIRURGICALES).....

- Đã mổ (Операция; Intevention chirurgicale).....
- Thời gian (Дата; Date).....
- Hệ vận động, cột sống (Опорно-двигательная система, спинной хребет; Colonne vertebrale, appareil-locomoteur).....
- Chi trên (Верхние конечности; Membres supérieures).....
- Chi dưới (Нижние конечности; Membres intérieures).....
- Khớp (Суставы; Articulation).....
- Xương (Кости; Os).....
- Cơ (Мускулатура; Muscles).....
- Tim mạch (Сердечно-сосудистая система; Cardiovasculaire).....
- Hậu môn (Анус; Anus).....
- Tiết niệu, sinh dục (Выделительные и половые органы; Appareil uro-génital).....

.....

- Khối u (Опухоли; Tumeurs).....

.....

Bác sỹ khám (Врач; Examinateur).....

4. CHUYÊN KHOA (СПЕЦИАЛЬНЫЕ ЗАБОЛЕВАНИЯ; EXAMEN DU MEDECIN SPÉCIALISTE)

- Mắt (Глаза; Acuité visuelle).....

Không kính (Без очков; Sans correction).....

Phải (Правый; Droite) O.D.....

Trái (Левый; Gauche) O.G.....

Có kính (С очками; Avec correction).....

Phải (Правый; Droite) O.D.....

Trái (Левый; Gauche) O.G.....

Bác sỹ khám (Врач; Examinateur).....

- Tai Mũi Họng (Отоларинголог; ORL).....
- Thính lực, nói thường 5m (Слух при норм. речи 5м; Audiométrie à 5m-voix normale)

Tai phải (Правое ухо; Oreille droite).....

Tai trái (Левое ухо; Oreille gauche).....

Nói thầm 0,5m (При шопоте 0,5м; Audiométrie à 0,5m-voix basse).....

Tai phải (Правое ухо; Oreille droite).....

Tai trái (Левое ухо; Oreille gauche).....

- Bệnh về T.M.H (Заболевание уха, горла, носа; Maladies ORL).....

Bác sỹ khám (Врач; Examinateur).....

- Răng hàm mặt (Стоматолог; Dent).....

Bác sỹ khám (Врач; Examinateur).....

- Phụ khoa (Гинеколог; Maladies gymécologiques).....

Bác sỹ khám (Врач; Examinateur).....

- Da liễu (Дерматолог; Maladies dermatovénérologiques).....

Bác sỹ khám (Врач; Examinateur).....

Mẫu 06

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CAM KẾT VỀ VIỆC LÀM

Kính gửi: Bộ Giáo dục và Đào tạo

Tên tôi là:.....
Số CMTND/HC:..... Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....
Địa chỉ thường trú: .....
Điện thoại:..... E-mail:.....

Nay tôi đăng ký dự tuyển học bổng Hiệp định để đi học ThS/TS tại năm 2021 do Bộ Giáo dục và Đào tạo thông báo tuyển sinh. Tôi làm văn bản này cam kết về việc từ khi tốt nghiệp đại học vào tháng ..... năm ..... đến nay tôi *(đánh dấu chọn (x) vào ô dưới đây có nội dung phù hợp):*

□ Chưa đi làm.

□ Đã đi làm tại:

Tên các cơ quan: .....
Thời gian làm việc: từ tháng/năm..... đến tháng/năm .....
Chế độ làm việc (ghi chi tiết có hoặc không có quyết định tuyển dụng, hợp đồng làm việc, hợp đồng lao động với thời hạn làm việc cụ thể):
.....
.....
.....

Cho đến thời điểm này *(đánh dấu chọn (x) vào ô dưới đây có nội dung phù hợp)*:

□ Tôi vẫn đang tiếp tục làm việc tại .... *(tên cơ quan)*..... và hiện có ràng buộc về quyết định tuyển dụng/hợp đồng làm việc, lao động với cơ quan này.

□ Tôi đã kết thúc không còn làm việc cho.... *(tên cơ quan)*..... từ tháng/năm ..... và hiện nay không còn ràng buộc về quyết định tuyển dụng/hợp đồng làm việc, lao động cũng như các nghĩa vụ, trách nhiệm của người lao động với cơ quan đó.

□ Tôi chưa có quyết định tuyển dụng/hợp đồng làm việc, lao động với bất kỳ cơ quan nào.

Tôi đã được ...*(tên cơ quan)*... cấp học bổng học ĐH và/hoặc ThS ở nước ngoài theo ... (*tên chương trình học bổng*)... và hiện đang còn phải thực hiện các ràng buộc nghĩa vụ, trách nhiệm, cụ thể như sau: .....
.....
.....

Nếu tôi kê khai không đầy đủ hoặc không đúng, tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm sẽ bị xử lý kỷ luật theo các quy định hiện hành của Nhà nước *(Văn bản tuyển dụng làm việc và chấm dứt làm việc của tôi đã có từ sau khi tốt nghiệp đến nay và văn bản liên quan đến học bổng đã được cấp đi học nước ngoài trước đây xin gửi kèm theo cam kết này).*

Trân trọng đề nghị Bộ Giáo dục và Đào tạo xem xét hồ sơ dự tuyển của tôi.

....., ngày.....tháng..... năm
Người cam kết
(Ký và ghi rõ họ tên)

Mẫu 7

Mẫu Hợp đồng cam kết tuyển dụng về làm việc để dự tuyển đi đào tạo ở nước ngoài theo học bổng Hiệp định

(Kèm theo Thông báo số 481/TB-BGDĐT ngày 13 tháng 5 năm 2021)

CƠ QUAN CHỦ QUẢN
Cơ quan công tác .....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG CAM KẾT TUYỂN DỤNG ĐỐI VỚI ỨNG VIÊN DỰ TUYỂN ĐI ĐÀO TẠO TẠI NƯỚC NGOÀI THEO HỌC BỔNG HIỆP ĐỊNH

- Căn cứ Thông báo số /TB-BGDĐT ngày tháng năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo tuyển sinh đi học ở nước ngoài theo học bổng Hiệp định năm 2021;
- Căn cứ ...

Hôm nay, ngày , tại chúng tôi gồm:

BÊN A: **ĐƠN VỊ/TRƯỜNG**

Đại diện bởi: Ông/Bà

Chức vụ:

Điện thoại:

Fax:

Địa chỉ:

VÀ

BÊN B: **ÔNG/BÀ** Quốc tịch: Việt Nam

Số CMND: cấp ngày tại

Số Hộ chiếu: cấp ngày tại

Hiện nay là:

Bên A và Bên B sau đây được gọi chung là "Các Bên",

Các Bên thỏa thuận nhất trí ký kết Hợp đồng cam kết tuyển dụng này (sau đây gọi tắt là "Hợp đồng") và cam kết thực hiện đúng những điều khoản sau đây:

ĐIỀU 1: TRÁCH NHIỆM, NGHĨA VỤ CỦA BÊN A

1.1. Đề cử Bên B cho Bộ Giáo dục và Đào tạo xét cấp học bổng đi đào tạo trình độ .....(ĐH/THS/TS) ở nước ngoài theo học bổng Hiệp định để sau khi tốt nghiệp về làm việc lâu dài cho Bên A.

1.2. Thực hiện tuyển dụng và bố trí công việc cho Bên B trong thời hạn không quá 06 tháng tính từ thời điểm bên B đã hoàn thành các thủ tục sau khi tốt nghiệp.

1.3. Quá thời hạn này, nếu Bên A không ra quyết định tuyển dụng hoặc không bố trí công việc cho Bên B (theo đề nghị của bên B) theo quy định thì Bên A trong thời hạn không quá 06 tháng có trách nhiệm bồi hoàn cho ngân sách Nhà nước toàn bộ kinh phí Bộ Giáo dục và Đào tạo đã chi cho Bên B học ở nước ngoài theo diện Hiệp định.

ĐIỀU 2: TRÁCH NHIỆM, NGHĨA VỤ CỦA BÊN B

2.1. Tuân thủ các quy định hiện hành đối với công dân Việt Nam học tập ở nước ngoài; Thực hiện chế độ báo cáo ngay sau khi hoàn thành thủ tục nhập học ở nước ngoài, báo cáo định kỳ 06 tháng/lần và khi kết thúc thời gian đào tạo tại nước ngoài về tình hình, kết quả học tập và nghiên cứu trên hệ thống cơ sở dữ liệu điện tử quản lý lưu học sinh do Bộ Giáo dục và Đào tạo xây dựng và quản lý và gửi qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp cho Cục Hợp tác quốc tế (HTQT) - Bộ Giáo dục và Đào tạo và Cơ quan đại diện ngoại giao của Việt Nam tại nước sở tại (mẫu báo cáo quy định tại Thông tư số 10/2014/TT-BGDĐT ngày 11/4/2014).

2.2. Sau khi tốt nghiệp phải nộp báo cáo tốt nghiệp theo Quy định thủ tục cử người đi học đại học và sau đại học ở nước ngoài, thủ tục gia hạn thời gian học tập ở nước ngoài và thủ tục tiếp nhận lưu học sinh về nước ban hành kèm theo Thông tư số 10/2014/TT-BGDĐT ngày 11/4/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2.3. Trong thời hạn tối đa 03 tháng kể từ ngày kết thúc khóa đào tạo, Bên B phải nộp hồ sơ tuyển dụng và chấp hành sự điều động, phân công công tác của Bên A. Thời gian tối thiểu công tác tại cơ quan đã cử đi đào tạo gấp ba lần thời gian đào tạo.

2.4. Chịu trách nhiệm tự chi trả kinh phí đào tạo trong thời gian gia hạn học tập (nếu có).

2.5. Bồi hoàn toàn bộ học bổng và chi phí đào tạo nếu không hoàn thành chương trình đào tạo (trừ lý do bất khả kháng như: thiên tai, chiến tranh, tai nạn, tử vong, bệnh tật nặng có văn bản chỉ định dừng học của phía nước ngoài,...), hoặc đã tốt nghiệp nhưng không trở về phục vụ tại cơ quan cử đi học, phục vụ không đủ thời gian theo quy định hiện hành về nghĩa vụ của lưu học sinh nhận học bổng có sử dụng ngân sách Nhà nước. Việc bồi hoàn học bổng và chi phí đào tạo được thực hiện theo quy định hiện hành.

ĐIỀU 3: ĐIỀU KHOẢN THỰC HIỆN

Hợp đồng này được làm thành 03 (ba) bản có giá trị pháp lý như nhau; Bên A giữ 01(một) bản, Bên B giữ 01(một) bản và 01 bản đính kèm hồ sơ ứng viên đề cử đi học tại nước ngoài theo học bổng Hiệp định gửi đến Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Hai Bên cam kết thực hiện đúng các điều khoản đã ký kết theo Hợp đồng này. Mọi tranh chấp, mâu thuẫn phát sinh trong quá trình thực hiện Hợp đồng này sẽ được đưa ra cơ quan pháp luật có thẩm quyền giải quyết theo quy định hiện hành của Nhà nước.

BÊN A	**BÊN B**
(ký và đóng dấu)	(ký và ghi rõ họ tên)